

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƯ SÊ  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/2021/QĐST-HNGĐ

*Chư Sê, ngày 05 tháng 8 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI**

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 140/TLST- HNGĐ, ngày 26 tháng 7 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Đỗ Văn P, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn N, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

1. Chị Lê Thị O (Lê Thị Kim O), sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn N, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1].** Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn P và chị Lê Thị O (Lê Thị Kim O) qua tìm hiểu đã tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai ngày 18/12/2000. Trong quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên thường xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến cãi vã, cuộc sống của vợ chồng không còn hạnh phúc. Xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên anh chị thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

**[2].** Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Đỗ Thị T, sinh ngày 03/10/2002, cháu Đỗ Thanh B, sinh ngày 19/8/2005 và cháu Đỗ Thanh T, sinh ngày 09/02/2010. Anh chị thống nhất thỏa thuận trên cơ sở nguyện vọng của các con, giao con chung của họ là cháu Đỗ Thanh B, sinh ngày 19/8/2005 và cháu Đỗ Thanh T, sinh ngày 09/02/2010 cho anh Đỗ Văn P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng kể từ ngày 05/8/2021 cho đến khi các con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng

năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Đối với cháu Đỗ Thị T đã thành niên và tự lập được nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết .

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Đỗ Văn P và chị Lê Thị O (Lê Thị Kim O) mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí Tòa án .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn P và chị Lê Thị O (Lê Thị Kim O) thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đỗ Văn P và chị Lê Thị O (Lê Thị Kim O) thống nhất thỏa thuận trên cơ sở nguyện vọng của các con: Giao con chung của họ là cháu Đỗ Thanh B, sinh ngày 19/8/2005 và cháu Đỗ Thanh T, sinh ngày 09/02/2010 cho anh Đỗ Văn P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng kể từ ngày 05/8/2021 cho đến khi các con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Đối với cháu Đỗ Thị T đã thành niên và tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về lệ phí: Anh Đỗ Văn P và chị Lê Thị O (Lê Thị Kim O) mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh Đỗ Văn P và chị Lê Thị O (Lê Thị Kim O) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0011402 ngày 22/7/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn S, huyện S,  
tỉnh Gia Lai (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Dịu**